

Số: 315/2022/QĐST-DS

HN, ngày 16 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HN TỈNH BÐ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Hoàng Diễm My

2. Ông Võ Văn Phong

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 175/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2022,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ni N, sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu phố CT, phường TQB, thị xã HN, tỉnh BÐ.

Bị đơn: Vợ chồng ông Nguyễn B, sinh năm 1972

Bà Phạm Thị L, sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu phố CT, phường TQB, thị xã HN, tỉnh BÐ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Nguyễn B, bà Phạm Thị L trả cho ông Nguyễn Ni N số tiền 260.000.000 đồng (hai trăm sáu mươi triệu đồng). Ghi nhận sự tự nguyện của anh N, không yêu cầu vợ chồng ông B bà L trả lãi suất.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền

phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Vợ chồng ông B, bà L phải nộp 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Trả lại cho ông Nguyễn Ni N số tiền 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002073 ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HN tỉnh BĐ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã HN;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Vương